

MÔ HÌNH CHỨNG NHẬN Y TẾ CHUNG TẠI LIÊN MINH CHÂU ÂU TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID-19 VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI ASEAN

PHẠM HỒNG HẠNH *

Tóm tắt: Hiện nay, một số quốc gia trên thế giới đã áp dụng các chứng nhận y tế xác nhận cá nhân đáp ứng các điều kiện y tế để không là nguồn lây nhiễm virus SARS-CoV-2 nhằm tạo thuận lợi cho quá trình đi lại trong nước và nước ngoài đối với người được cấp chứng nhận, qua đó góp phần vào quá trình phục hồi kinh tế của các quốc gia sau những hậu quả nặng nề của Covid-19. Tại Liên minh châu Âu, các quốc gia thành viên đã thống nhất triển khai hệ thống xác nhận y tế chung với tên gọi là Chứng nhận Covid kỹ thuật số nhằm tạo điều kiện cho công dân Liên minh châu Âu và các thành viên gia đình của họ thực hiện quyền tự do đi lại khi có căn cứ chứng minh rằng họ đáp ứng các yêu cầu về sức khỏe cộng đồng. Bài viết phân tích các vấn đề pháp lý về Chứng nhận Covid kỹ thuật số của Liên minh châu Âu, từ đó đưa ra những lưu ý đối với ASEAN nếu triển khai hệ thống chứng nhận y tế này.

Từ khóa: Chứng nhận Covid kỹ thuật số; Liên minh châu Âu; Chứng nhận y tế; tự do đi lại; không phân biệt đối xử

Nhận bài: 18/6/2021

Hoàn thành biên tập: 29/9/2022

Duyệt đăng: 29/9/2022

MODEL OF GENERAL MEDICAL CERTIFICATE IN EUROPEAN UNION IN THE CONTEXT OF COVID - 19 PANDEMIC AND SOME RECOMMENDATIONS FOR ASEAN

Abstract: Nowadays, some countries have applied the health certificates to confirm that a person meet the medical conditions so that he or she is not a source to spread virus SARS-CoV-2 to the community in order to facilitate domestic and foreign movement for the certificate holder, thereby contribute to the economic recovery after the severe consequences of the Covid-19 pandemic. In the European Union, the member states have agreed to apply the common health certificate framework, called "The EU Digital COVID Certificate" to facilitate the right of free movement of EU citizens and their family provided that they satisfy the requirement on public health. The article analyzes the legal issues of The EU Digital COVID Certificate, and then, make some recommendations for ASEAN if this framework is implemented.

Keywords: The EU Digital COVID Certificate, European Union; Health certificates; freedom of movement; non-discrimination

Received: June 18th, 2021; Editing completed: Sept 30th, 2022; Accepted for publication: Sept 30th, 2022

1. Những nội dung pháp lý cơ bản về khuôn khổ chứng nhận y tế chung - Chứng nhận Covid kỹ thuật số của Liên minh châu Âu

Điều 21 Hiệp định về chức năng của Liên minh châu Âu (The Treaty on the Functioning

of the European Union - TFEU)¹ quy định công dân Liên minh châu Âu (EU) có quyền tự do di chuyển và cư trú trên lãnh thổ của

¹ Hiệp định về chức năng của Liên minh châu Âu, <https://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=CELEX:12012E/TXT:en:PDF>, truy cập 22/9/2022.

* Tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội
E-mail: phamhonghanh@hlu.edu.vn

các quốc gia thành viên (QGTV). Đồng thời, Điều 21 TFEU cũng quy định khả năng EU hành động và thông qua các điều khoản nhằm tạo điều kiện cho quyền tự do di chuyển và cư trú trong lãnh thổ của các QGTV nếu hành động này là cần thiết để tạo điều kiện cho việc thực hiện quyền tự do của công dân EU.

Tuy nhiên kể từ khi Covid-19 bùng phát đến nay, các QGTV EU đã thông qua một số giới hạn để hạn chế sự lây lan của virus SARS-CoV-2, trong đó chủ yếu là các giới hạn khi nhập cảnh hoặc các yêu cầu cụ thể khi di chuyển qua biên giới như tiến hành cách li hoặc tự cách li hoặc xét nghiệm SARS-CoV-2 trước và/hoặc sau khi đến. Những biện pháp này đã tác động đến quyền tự do di chuyển của công dân EU.

Trên cơ sở Điều 21 TFEU, ngày 17/3/2021, Ủy ban châu Âu đã đệ trình lên Nghị viện và Hội đồng Bộ trưởng châu Âu Dự thảo Quy định về khuôn khổ cho việc cấp, xác minh và chấp nhận các chứng nhận tích hợp về tiêm vaccine, xét nghiệm và điều trị khỏi bệnh để tạo điều kiện cho việc di chuyển tự do trong đại dịch Covid-19 (Chứng chỉ xanh kỹ thuật số - Digital Green Certificate - DGC)². Dự thảo nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện quyền tự do đi lại trong EU trong đại dịch Covid-19 bằng cách thiết lập khuôn khổ chung cho việc cấp, xác minh và chấp nhận các chứng chỉ tương thích về tiêm chủng, xét nghiệm và phục hồi sau điều trị Covid-19. Khuôn khổ y tế chung này sẽ cho phép các công dân EU và các thành viên gia đình họ thực hiện quyền đi lại tự do với

minh chứng rằng họ đáp ứng các yêu cầu về sức khỏe cộng đồng do QGTV nơi đến đặt ra³. Dự thảo sau đó đã được Nghị viện và Hội đồng bộ trưởng thông qua theo trình tự, thủ tục được TFEU quy định. Ngày 01/7/2021, Quy định 2021/953 về khuôn khổ cho việc cấp, xác minh và chấp nhận các chứng nhận tích hợp về tiêm vaccine, xét nghiệm và điều trị khỏi bệnh (Chứng chỉ Covid-19 kỹ thuật số - EU Digital Covid Certificate - EUDCC) để tạo điều kiện cho việc di chuyển tự do trong đại dịch Covid-19 đã chính thức có hiệu lực.

EUDCC là hệ thống chứng nhận liên thông giữa các quốc gia thành viên các thông tin về tiêm vaccine, xét nghiệm và/hoặc tình trạng hồi phục của người được cấp chứng nhận (công dân EU hoặc thành viên gia đình họ) trong bối cảnh đại dịch Covid-19 (Điều 2), bao gồm ba loại: *một là*, chứng nhận tiêm chủng; *hai là*, chứng nhận xét nghiệm âm tính; *ba là*, chứng nhận khỏi bệnh sau điều trị Covid-19. EUDCC là bằng chứng xác nhận một người đã được tiêm vaccine Covid-19 tại QGTV đã cấp chứng nhận (chứng nhận tiêm chủng); xác nhận một người đã có kết quả âm tính sau khi xét nghiệm Covid-19 hoặc được xét nghiệm nhanh bằng các loại xét nghiệm được liệt kê trong danh sách các loại xét nghiệm theo Khuyến nghị của Hội đồng 2021/C24/0133 tại QGTV đã cấp chứng nhận (chứng nhận xét nghiệm); xác nhận một người đã được điều trị khỏi bệnh sau khi nhiễm SARS-CoV-2 tại QGTV đã cấp chứng nhận (chứng nhận khỏi bệnh) (Điều 3).

² <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=CELEX:52021PC0130>, truy cập 22/7/2022.

³ <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=CELEX:52021PC0130>, truy cập 09/8/2022.

Theo các điều khoản tại Quy định về EUDCC⁴, hệ thống chứng nhận y tế này bao gồm những vấn đề pháp lý cơ bản sau:

Thứ nhất, thông tin của EUDCC.

EUDCC sẽ bao gồm chữ kí điện tử, mã QR ghi nhận các dữ liệu quan trọng cần thiết để xác minh tính xác thực, chất lượng và hiệu lực của chứng nhận như tên, ngày tháng năm sinh, quốc gia cấp chứng nhận và một mã định danh duy nhất. Ngoài ra, đối với mỗi loại chứng nhận, EUDCC sẽ bao gồm những thông tin phục vụ cho việc xác thực chứng nhận đó. Cụ thể, chứng nhận tiêm vaccine sẽ gồm thông tin về sản phẩm vaccine, nhà sản xuất, số liệu, ngày tiêm chủng, quốc gia tiêm chủng; chứng nhận xét nghiệm gồm thông tin về loại xét nghiệm, ngày, giờ và thời gian lấy máu xét nghiệm, ngày, giờ và thời gian có kết quả xét nghiệm, trung tâm xét nghiệm và kết quả xét nghiệm; chứng nhận khỏi bệnh gồm thông tin về ngày có kết quả xét nghiệm dương tính đầu tiên, chủ thể cấp chứng nhận, ngày cấp, thời điểm có hiệu lực, thời hạn có hiệu lực (không quá 180 ngày sau ngày có kết quả dương tính đầu tiên). Những thông tin này sẽ được lưu trữ tại cơ sở dữ liệu an toàn ở mỗi quốc gia (các điều 5, 6, 7).

Thứ hai, cấp chứng nhận tiêm vaccine, chứng nhận xét nghiệm âm tính, chứng nhận khỏi bệnh sau điều trị.

Chứng nhận tiêm vaccine, chứng nhận xét nghiệm âm tính được QGTV cấp một cách tự động hoặc theo yêu cầu của người tiêm vaccine/người xét nghiệm Covid-19 (Điều 5, Điều 6), chứng nhận khỏi bệnh sau điều trị được cấp theo yêu cầu của người được điều trị trong thời gian sớm nhất từ ngày thứ 11 sau khi có kết quả xét nghiệm dương tính với virus SARS-CoV-2 (Điều 7). Theo Quy định sửa đổi do Ủy ban thông qua ngày 21/12/2021, chứng nhận tiêm chủng được cấp khi một người được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 270 ngày kể từ liều cuối cùng của đợt tiêm chủng chính hoặc nếu người đó đã được tiêm một liều nhắc lại; chứng nhận xét nghiệm âm tính được cấp khi có kết quả xét nghiệm PCR âm tính không quá 72 giờ trước khi đi du lịch hoặc có quả xét nghiệm kháng nguyên nhanh âm tính không qua 24 giờ trước khi đi du lịch; chứng nhận khỏi bệnh sau điều trị được cấp trong thời gian không qua 180 ngày kể từ ngày có kết quả xét nghiệm PCR dương tính đầu tiên⁵.

Việc cấp các chứng nhận này sẽ tuân theo các quy tắc, chính sách, giao thức, định dạng và tiêu chuẩn cần thiết chung do Mạng lưới eHealth gồm các cơ quan chịu trách nhiệm trong lĩnh vực y tế của các QGTV và Ủy ban an ninh y tế thành lập theo Điều 17 Quyết định số 1082/2013 của Nghị viện và

⁴ Quy định 2021/953 về khuôn khổ cho việc cấp, xác minh và chấp nhận các chứng nhận tích hợp về tiêm vaccine, xét nghiệm và điều trị khỏi bệnh Chứng chỉ Covid 19 kỹ thuật số - EUDCC) để tạo điều kiện cho việc di chuyển tự do trong đại dịch Covid 19, <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=CELEX%3A32021R0953>, truy cập 08/8/2022.

⁵ Quy định 2021/2288 ngày 21/12/2021 sửa đổi Phụ lục của Quy định 2021/953 của Nghị viện và Hội đồng về thời hạn được chấp nhận đối với chứng nhận vaccine dưới dạng chứng nhận kỹ thuật số thể hiện hoàn thành chuỗi tiêm chủng chính, <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=CELEX%3A32021R2288>, truy cập 08/8/2022.

Hội đồng bộ trưởng châu Âu thông qua⁶ và các quy tắc, hướng dẫn của Ủy ban châu Âu nhằm đảm bảo sự tương đồng để phục vụ cho việc liên thông giữa các QGTV, việc xác thực tính chính xác của chứng nhận, tính bảo mật của dữ liệu cá nhân, cấu trúc chung của mã định danh, phát hành mã vạch hợp lệ, an toàn.

Thứ ba, công nhận hiệu lực của chứng nhận tại các QGTV.

Chứng nhận do một QGTV cấp sẽ được công nhận hiệu lực tại QGTV khác theo các điều kiện tương tự nhằm xoá bỏ các hạn chế đối với việc tự do di chuyển do Covid-19. Riêng với chứng nhận vaccine, việc công nhận chứng nhận vaccine do QGTV khác cấp để xoá bỏ hạn chế di chuyển do Covid-19 chỉ bắt buộc nếu người được cấp chứng nhận tiêm các loại vaccine Covid-19 đã được cấp phép lưu hành theo Quy định (EC) số 726/2004, bao gồm các loại vaccine được phát triển bởi Pfizer/BioNTech, Moderna, Oxford/AstraZeneca và Johnson & Johnson; đối với các trường hợp tiêm vaccine không thuộc những loại trên nhưng được QGTV cấp chứng nhận cho phép lưu hành theo Chỉ thị 2001/83/EC hoặc vaccine Covid-19 được ghi nhận trong Danh sách sử dụng khẩn cấp của WHO, các quốc gia có thể cân nhắc trong việc có công nhận chứng nhận vaccine do QGTV khác cấp hay không để xoá bỏ các hạn chế trong di chuyển (Điều 7).

⁶ Xem thêm: Hướng dẫn về sự liên thông của các giấy chứng nhận, https://ec.europa.eu/health/sites/default/files/ehealth/docs/trust-framework_interoperability_certificates_en.pdf, truy cập 09/8/2022.

Các chứng nhận y tế được QGTV cấp trước ngày 01/7/2021 sẽ được QGTV khác chấp nhận đến ngày 12/8/2021 nếu có đầy đủ các thông tin của mỗi loại chứng nhận được ghi nhận trong Quy định. Nếu một QGTV không cấp các chứng nhận y tế theo định dạng phù hợp với Quy định từ 01/7/2021, quốc gia đó sẽ thông báo cho Ủy ban châu Âu và các QGTV khác. Trong trường hợp các chứng nhận này chứa đựng đầy đủ các thông tin đúng với Quy định, chúng vẫn được chấp nhận tại các QGTV khác cho đến ngày 12/8/2021 (Điều 15).

Trong trường hợp các chứng nhận được quốc gia thứ ba cấp cho công dân EU và thành viên gia đình họ, nếu chứng nhận được cấp theo tiêu chuẩn quốc tế với hệ thống công nghệ tương thích với hệ thống của EU và cho phép xác minh tính xác thực, chất lượng và hiệu lực của chứng nhận, đồng thời chứa đựng các thông tin như EUDCC, chứng nhận đó sẽ được QGTV thừa nhận nhằm tạo điều kiện cho việc tự do di chuyển trong phạm vi EU. Riêng với giấy chứng nhận tiêm vaccine, ngoài những điều kiện trên, việc công nhận liên quan đến loại vaccine đã tiêm cũng tương tự trường hợp giấy chứng nhận vaccine do QGTV cấp và cơ quan có thẩm quyền của QGTV được cung cấp tất cả các thông tin cần thiết, bao gồm cả bằng chứng đáng tin cậy về việc tiêm vaccine (Điều 4). Ủy ban sẽ đánh giá xem liệu các chứng nhận do nước thứ ba cấp có đáp ứng các điều kiện trên hay không (Điều 4).

Thứ tư, cơ chế hoạt động và thời hạn của EUDCC.

EUDCC được QGTV cấp miễn phí dưới dạng điện tử hoặc bản giấy hoặc cả hai cho

tất cả công dân EU và thành viên trong gia đình họ cũng như những người không phải công dân EU đang sinh sống hoặc cư trú tại QGTV và những người có quyền du lịch đến QGTV khác. Khi EUDCC được kiểm tra, mã QR sẽ được quét và chữ kí điện tử của những cơ quan cấp chứng nhận như bệnh viện, trung tâm xét nghiệm, cơ quan y tế sẽ được xác nhận. Mỗi cơ quan cấp chứng nhận sẽ có một chữ kí điện tử của riêng mình. Ủy ban châu Âu sẽ xây dựng một cổng thông tin, thông qua đó tất cả các chữ kí điện tử có thể được xác định trên toàn EU (Điều 3).

Hệ thống EUDCC sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2021 đến ngày 30/6/2022 (Điều 17). Tuy nhiên, vào tháng 2/2022, Ủy ban đã đề xuất gia hạn EUDCC thêm một năm, cho đến ngày 30/6/2023 để đảm bảo rằng khách du lịch có thể tiếp tục sử dụng chứng chỉ khi đi du lịch tại EU ngay cả khi các QGTV duy trì một số biện pháp y tế công cộng⁷.

Thứ năm, hạn chế quyền tự do di chuyển đối với người được cấp chứng nhận.

Trong trường hợp một QGTV yêu cầu người được cấp chứng nhận sau khi nhập cảnh vào lãnh thổ nước mình phải tự cách li hoặc xét nghiệm để kiểm tra lây nhiễm SARS-CoV-2 hoặc QGTV từ chối cho người được cấp chứng nhận nhập cảnh, QGTV đó sẽ thông báo cho các QGTV khác và Ủy ban châu Âu trước khi có kế hoạch áp dụng các hạn chế đó. Để áp dụng những hạn chế này, QGTV sẽ cung cấp những thông tin gồm:

1) Lí do áp dụng những hạn chế đó, bao gồm tất cả các dữ liệu dịch tễ học có liên quan hỗ trợ cho những hạn chế đó; 2) Phạm vi của những hạn chế đó, nêu rõ những khách du lịch nào là đối tượng áp dụng hoặc miễn các hạn chế đó; 3) Ngày và thời hạn áp dụng hạn chế. Khi cần thiết, Ủy ban có thể yêu cầu QGTV liên quan bổ sung thông tin (Điều 10).

Hệ thống EUDCC là căn cứ để QGTV xoá bỏ các hạn chế đối với việc tự do di chuyển vì lí do sức khoẻ cộng đồng trong thời gian Covid-19 như các yêu cầu cách li, xét nghiệm hoặc tự cách li. Nói cách khác, nếu một người đã có chứng nhận tiêm vaccine, chứng nhận xét nghiệm âm tính hoặc chứng nhận khỏi bệnh sau điều trị do một QGTV hoặc quốc gia thứ ba (khi đáp ứng những điều kiện nhất định để được QGTV EU thừa nhận) cấp, người đó sẽ không bị áp dụng các biện pháp hạn chế di chuyển như tự cách li hay kiểm tra y tế để xác minh có dương tính với Covid-19 hay không. Ngoài áp dụng tại các QGTV EU, EUDCC cũng có thể được sử dụng tại các khu vực ngoài EU, gồm Iceland, Liechtenstein, Na Uy, Thụy Sĩ, San Marino và Vatican.

Tính đến ngày 22/9/2022, tất cả 27 nước thành viên EU và 48 khu vực ngoài EU đã tham gia hệ thống EUDCC⁸.

Theo đánh giá của Ủy ban châu Âu ngày 22/7/2021, một hệ thống kĩ thuật số của EU đã được triển khai thành công để cấp, xác minh và chấp nhận các chứng chỉ cung cấp

⁷ https://ec.europa.eu/info/live-work-travel-eu/coronavirus-response/safe-covid-19-vaccines-europeans/eu-digital-covid-certificate_en#new-rules-on-the-validity-of-eu-digital-covid-certificate-and-the-coordination-of-safe-travel-in-the, truy cập 22/9/2022.

⁸ https://ec.europa.eu/info/live-work-travel-eu/coronavirus-response/safe-covid-19-vaccines-europeans/eu-digital-covid-certificate_en#new-rules-on-the-validity-of-eu-digital-covid-certificate-and-the-coordination-of-safe-travel-in-the, truy cập 22/9/2022.

bằng chứng tiêm vaccine, kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính hoặc phục hồi từ Covid-19 miễn phí. Tính đến ngày 01/3/2022, hơn 1.72 tỉ chứng nhận kỹ thuật số đã được phát hành tại các QGTV, bao gồm 1.15 tỉ chứng nhận tiêm vaccine, 511 triệu chứng nhận âm tính và 55 triệu chứng nhận khỏi bệnh sau điều trị⁹. Du lịch hàng không là một trong những lĩnh vực đầu tiên sử dụng EUDCC ở quy mô lớn. Chỉ tính đến đầu tháng 7/2021, lưu lượng hàng không đã tăng 20%, vào đầu tháng 7/2021, các sân bay của EU đã hoạt động với khoảng 45% lưu lượng hành khách so với năm 2019¹⁰ và đang tiếp tục tăng dần khi công dân EU và những người cư trú tại EU đang tận hưởng lại quyền tự do đi lại của họ - cho dù là đi nghỉ, thăm bạn bè và người thân hay công việc. Các ngành du lịch và lữ hành dự kiến sẽ được hưởng lợi rất nhiều từ việc sử dụng EUDCC. Việc di chuyển bằng đường hàng không đang phát triển nhanh chóng là bằng chứng cho thấy vai trò của EUDCC trong việc tăng cường phục hồi trong bối cảnh đại dịch.

⁹ European Commission, Report pursuant to Article 16(2) of Regulation (EU) 2021/953 of the European Parliament and of the Council on a framework for the issuance, verification and acceptance of interoperable COVID-19 vaccination, test and recovery certificates (EU Digital COVID Certificate) to facilitate free movement during the COVID-19 pandemic, https://ec.europa.eu/info/sites/default/files/second_report_of_the_commission_on_the_eu_digital_covid_certificate_regulation_annex.pdf, truy cập 21/9/2022.

¹⁰ Eurocontrol, daily traffic variation, Network Manager Area, 8 July 2021, <https://www.eurocontrol.int/Economics/DailyTrafficVariation-States.html?ectl-public>, truy cập 05/6/2022.

Bên cạnh những tác động, việc triển khai EUDCC cũng làm nảy sinh những lo ngại về nguy cơ lây lan Covid-19 do tắc nghẽn trong quá trình xác minh chứng nhận tại các sân bay hoặc trong quá trình di chuyển bằng các phương tiện giao thông khác. Với những thuận lợi trong di chuyển do EUDCC đem lại, lưu lượng người di chuyển ngày càng tăng. Do đó, cách thức và thời gian xác minh các chứng nhận phải đảm bảo yêu cầu không được làm kéo dài thời gian xếp hàng, gây tắc nghẽn tại các sân bay, đặc biệt vào thời gian cao điểm. Một cuộc khảo sát giữa các QGTV về cách xác minh EUDCC của EU khi di chuyển bằng đường hàng không cho thấy rằng hiện có 15 cách khác nhau để tổ chức quá trình xác minh. Ví dụ, một số QGTV đã quyết định chuyển giao trách nhiệm xác minh EUDCC cho các sân bay, trong khi những nước khác đặt nghĩa vụ này cho các hãng hàng không. Kết quả của một cuộc khảo sát do Hội đồng Sân bay quốc tế châu Âu (ACI Europe) đối với 27 hãng hàng không, 92 sân bay tại 19 QGTV cho thấy, các vấn đề chính mà các hãng hàng không gặp phải là việc gia tăng kiểm soát (64%) và vấn đề xác minh tại các sân bay (54%) khi có đến 82% hãng hàng không đã tuyên bố rằng EUDCC đã không được hành khách xác minh ngoài sân bay trước khi khởi hành.¹¹ Điều này đòi hỏi cần tăng cường hợp tác giữa QGTV với các nhà khai thác dịch vụ

¹¹ European Commission, Reaping the full benefits of EU Digital COVID Certificates: Supporting free movement of citizens and the recovery of the air transport sector through guidelines and recommendations for EU Member States, <https://ec.europa.eu/transport/sites/default/files/c20215594-covid-certificates.pdf>, truy cập 06/7/2022.

vận tải trong việc xác minh EUDCC như cung cấp thông tin đầy đủ, dễ hiểu và kịp thời cho các hãng hàng không và khách du lịch về các yêu cầu và quy trình xác minh, cung cấp cho các hãng hàng không ứng dụng xác minh để xác minh EUDCC, tạo điều kiện tích hợp quy trình xác minh trong việc làm thủ tục. Ngoài ra, các QGTV nên tránh yêu cầu xác minh EUDCC nhiều hơn một lần trong suốt hành trình di chuyển bằng đường hàng không, ví dụ khi làm thủ tục tại sân bay và một lần nữa khi lên máy bay để tránh việc kiểm tra trùng lặp của nhiều bên như các hãng hàng không và cơ quan công quyền.

2. Một số vấn đề đặt ra đối với ASEAN trong xây dựng mô hình chứng nhận y tế đối với ASEAN

Hiến chương ASEAN mặc dù không quy định quyền tự do đi lại của công dân các nước thành viên ASEAN trong phạm vi ASEAN nhưng hiện nay, các nước ASEAN đã miễn thị thực đối với công dân của các QGTV mang hộ chiếu phổ thông khi đi lại giữa các nước ASEAN trong thời gian nhất định. Ngoài ra, tháng 11/2012, các Bộ trưởng kinh tế ASEAN đã kí Hiệp định ASEAN về di chuyển của thể nhân (người mang quốc tịch của một QGTV) nhằm xoá bỏ rào cản đối với việc di chuyển qua biên giới của thể nhân một QGTV này trên lãnh thổ QGTV khác. Những nội dung này thực chất nhằm tạo ra sự tự do di chuyển trong phạm vi nhất định cho công dân các nước thành viên trong phạm vi ASEAN.

Trong thời gian qua, tất cả các nước ASEAN đều áp dụng những biện pháp kiểm soát đối với các hoạt động di chuyển qua biên giới nhằm hạn chế việc lây nhiễm của

virus SARS-CoV-2. Giống như mọi quốc gia khác trên thế giới, việc áp dụng những hạn chế này đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế của các nước ASEAN, đặc biệt là du lịch và các ngành dịch vụ liên quan. Do đó, việc song hành giữa đảm bảo an toàn, sức khoẻ cộng đồng và khôi phục kinh tế sau ảnh hưởng của đại dịch trở thành yêu cầu cấp thiết đối với mọi quốc gia và khu vực, trong đó có ASEAN.

Tại Hội nghị Bộ trưởng kinh tế ASEAN họp lần thứ 27 diễn ra vào ngày 2 - 3/3/2021, các bộ trưởng và các đại diện liên quan của các QGTV đã thảo luận về các nỗ lực phục hồi sau đại dịch trên toàn khu vực, đồng thời nhấn mạnh sự cần thiết của hợp tác khu vực và hành động tập thể hơn nữa để bắt đầu quá trình từng bước phục hồi kinh tế ở ASEAN¹². Đặc biệt, các bộ trưởng kinh tế ASEAN đã cân nhắc về khả năng cấp chứng nhận chung của ASEAN dưới dạng chứng nhận tiêm vaccine ngừa Covid-19 kỹ thuật số để thúc đẩy việc mở cửa trở lại các lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất do đại dịch như du lịch.

Đến nay đã có một số quốc gia tại ASEAN áp dụng chứng nhận vaccine (hộ chiếu vaccine) như Thái Lan và Singapore nhưng mỗi nước lại có cách áp dụng khác nhau. Ngày 20/4/2021, Chính phủ Thái Lan đã thông báo chính thức áp dụng hình thức hộ chiếu vaccine trong chiến dịch tiêm chủng vaccine ngừa Covid-19 ở nước này. Tên và số hộ chiếu hoặc số định danh của người sở hữu giấy chứng nhận vaccine này được ghi bằng tiếng Anh, theo đó xác nhận rằng người mang hộ chiếu đã được tiêm

¹² <https://asean.org/asean-economic-ministers-endorse-13-priority-deliverables/>, truy cập 08/8/2022.

phòng các mũi vaccine ngừa Covid-19. Theo sắc lệnh của Cục Kiểm soát dịch bệnh Thái Lan, chỉ những người đã được tiêm chủng những loại vaccine ngừa Covid-19 đã được đăng kí ở Thái Lan hoặc được Tổ chức WHO công nhận mới có thể được cấp hộ chiếu vaccine. Khách du lịch nước ngoài có hộ chiếu vaccine sẽ được giảm thời gian cách li từ 14 ngày xuống còn 7 ngày, trừ khách du lịch đến từ Nam Phi. Hộ chiếu vaccine sẽ có thời hạn trong 12 tháng¹³. Tại Singapore, từ tháng 5, Singapore sẽ tiếp nhận các khách du lịch sử dụng thẻ thông hành điện tử có chứng nhận xét nghiệm và tiêm phòng Covid-19 do Hiệp hội Vận tải hàng không quốc tế (IATA) cấp¹⁴.

Việc áp dụng chứng nhận vaccine để giảm bớt hoặc xóa bỏ các hạn chế đối với người nước ngoài khi nhập cảnh vào một QGTV sẽ tạo điều kiện cho việc tự do di chuyển, qua đó góp phần phục hồi nền kinh tế. Tuy nhiên, việc mỗi quốc gia áp dụng các chứng nhận khác nhau với nội dung khác nhau có thể tiềm ẩn nhiều nguy cơ:

Một là, rủi ro đối với sức khỏe cộng đồng, đặc biệt là những rủi ro phát sinh từ các chứng nhận giả. Vào ngày 01/2/2021, Europol đã ban hành Thông báo cảnh báo sớm về việc bán bất hợp pháp chứng chỉ xét nghiệm Covid-19 âm tính giả. Với các phương tiện công nghệ có sẵn và dễ dàng tiếp cận như máy in độ phân giải cao và nhiều phần mềm đồ họa khác nhau, những kẻ gian lận có thể tạo ra các chứng nhận giả

mạo¹⁵. Do đó, các cơ quan có thẩm quyền ở một QGTV cần có những cơ sở để đảm bảo rằng thông tin có trong chứng nhận được cấp ở QGTV khác là đáng tin cậy, không bị giả mạo, rằng thông tin đó thuộc về người xuất trình và rằng bất kì ai xác minh thông tin này chỉ có quyền truy cập ở mức tối thiểu lượng thông tin cần thiết. Điều này chỉ có thể đạt được thông qua hệ thống các tiêu chuẩn chung về nội dung cũng như kỹ thuật giữa quốc gia.

Hai là, việc các quốc gia áp dụng các “ưu tiên” khác nhau khi có chứng nhận vaccine, có thể ảnh hưởng đến sự an toàn của cộng đồng cũng như có thể tạo ra sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các quốc gia trong hoạt động phục hồi kinh tế, bởi lẽ về lí thuyết, mặc dù đều được tạo điều kiện khi có chứng nhận vaccine nhưng người nước ngoài sẽ có xu hướng nhập cảnh nhiều hơn vào những nước không yêu cầu hộ cách li hoặc yêu cầu thời gian cách li ngắn hơn.

Ba là, việc không có hành động chung ở cấp độ Hiệp hội dẫn đến các QGTV có thể áp dụng các hệ thống chứng nhận khác nhau, khiến cho việc di chuyển giữa các quốc gia vẫn có thể bị hạn chế do việc chấp nhận các chứng nhận do QGTV khác cấp.

Mặt khác, ở góc độ kinh tế, một hoặc một số quốc gia như Thái Lan hay Singapore sẽ không thể tự mở cửa phục hồi du lịch nếu các QGTV khác không cùng phối hợp mở của ngành hàng không. Do đó, hợp tác theo cơ chế đa phương sẽ là cần thiết để nối lại các hoạt động hàng không vốn đang bị đứt gãy do đại dịch.

¹³ <https://www.nationthailand.com/in-focus/30403453>, truy cập 10/5/2022.

¹⁴ <http://baohinhphu.vn/Quocte/Singapore-chap-nhan-ho-chieu-vaccine/427809.vgp>, truy cập 15/5/2022.

¹⁵ <https://www.europol.europa.eu/early-warning-notification-illicit-sales-of-false-negative-covid-19-test-certificates>, truy cập 10/5/2022.

Xuất phát từ những lí do trên, việc thông qua những hành động chung ở cấp độ Hiệp hội sẽ có thể mang lại những hiệu quả đáng kể trong việc đảm bảo được cả mục tiêu phát triển kinh tế và an toàn cho cộng đồng. Nói cách khác, việc ASEAN hình thành một khuôn khổ y tế chứng nhận chung trong xác định một người đáp ứng đủ các điều kiện y tế an toàn để nhập cảnh, qua đó tạo điều kiện cho việc di chuyển của công dân các nước ASEAN trong phạm vi ASEAN là cần thiết. Điều này cũng phù hợp với những khẳng định trong Tuyên bố của Hội nghị cấp cao ASEAN đặc biệt về Covid-19 năm 2020 về cam kết thực hiện hành động tập thể và phối hợp các chính sách nhằm giảm thiểu tác động kinh tế và xã hội do đại dịch, bảo vệ hạnh phúc của người dân và duy trì ổn định kinh tế-xã hội, trong đó có xây dựng kế hoạch phục hồi sau đại dịch để chia sẻ bài học kinh nghiệm, khôi phục kết nối, du lịch, kinh doanh bình thường và các hoạt động xã hội của ASEAN, ngăn chặn suy thoái kinh tế tiềm ẩn¹⁶. Trên thực tế, kể từ khi Covid-19 bùng phát đến nay, ASEAN cũng đã thông qua những hành động chung để ứng phó với đại dịch. Mạng lưới Trung tâm Điều hành Khẩn cấp ASEAN dành cho các trường hợp khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng đã cung cấp một nền tảng công khai để các nước thành viên ASEAN sử dụng để liên lạc và chia sẻ thông tin kịp thời về sự lây lan, tiến triển của dịch bệnh cũng như các phương pháp tốt nhất để phòng ngừa và

ngăn chặn¹⁷. Bên cạnh đó, các quan chức ASEAN đã cố gắng phối hợp trao đổi trong một loạt các cuộc họp trực tuyến quốc tế để đưa ra những biện pháp tăng cường hợp tác giữa các QGTV và đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu sự lây lan dịch bệnh. Chẳng hạn, Tuyên bố của Hội nghị cấp cao đặc biệt ASEAN về Covid-19 đã nêu ra bảy biện pháp chính được các nước thành viên nhất trí làm cơ sở để tăng cường các hình thức hợp tác xuyên biên giới, bao gồm: 1) tăng cường hơn nữa các biện pháp hợp tác y tế cộng đồng để ngăn chặn đại dịch và bảo vệ người dân; 2) duy trì kết nối chuỗi cung ứng; 3) xây dựng các phương pháp tiếp cận đa bên, đa lĩnh vực và toàn diện để ứng phó hiệu quả với Covid-19 và các trường hợp khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng trong tương lai; 4) giảm thiểu chung các tác động kinh tế-xã hội của đại dịch trong khi vẫn bảo vệ hạnh phúc của cộng đồng làm cơ sở cho sự ổn định chính trị; 5) tăng cường phổ biến công khai và minh bạch các thông tin quan trọng về sức khỏe và an toàn thông qua các nền tảng truyền thông hỗn hợp; 6) cung cấp hỗ trợ phù hợp để hỗ trợ các quốc gia bị ảnh hưởng bởi đại dịch của các nước ASEAN ở các nước thứ ba; và 7) phân bổ lại các quỹ hiện có để hỗ trợ việc thành lập Quỹ ứng phó ASEAN Covid-19¹⁸. Những điều này cho

¹⁶ Tuyên bố của Hội nghị cấp cao ASEAN đặc biệt về Covid-19, <http://news.chinhphu.vn/Home/Declaration-of-the-Special-ASEAN-Summit-on-COVID19/20204/39713.vgp>, truy cập 09/7/2022.

¹⁷ Riyanti Djalante, Laely Nurhidayah, Hoang Van Minh, Nguyen Thi Ngoc Phuong, Yodi Mahendradhata, Angelo Trias, Jonatan Lassa, Michelle Ann Miller (2020), "COVID-19 and ASEAN responses: Comparative policy analysis", *Progress in Disaster Science*, 8.

¹⁸ Tuyên bố của Hội nghị cấp cao ASEAN đặc biệt về Covid-19, <http://news.chinhphu.vn/Home/Declaration-of-the-Special-ASEAN-Summit-on-COVID19/20204/39713.vgp>, truy cập 09/8/2022.

thấy, việc triển khai hệ thống chứng nhận y tế chung thực chất cũng là sự tiếp nối và cụ thể hoá những cam kết chung trước đó của các QGTV trong ứng phó với đại dịch. Bên cạnh đó, những ứng phó chung mà ASEAN đã thực hiện sẽ tạo cơ sở và mang lại kinh nghiệm cho ASEAN trong thực hiện ý tưởng về chứng nhận y tế chung.

Mặc dù các Bộ trưởng kinh tế ASEAN tại Hội nghị Bộ trưởng kinh tế ASEAN họp lần thứ 27 chưa đưa ra thời hạn cho việc cấp chứng nhận vaccine ASEAN nhưng với những tác động tích cực mà chứng nhận y tế chung đem lại, cùng với sự cần thiết phải phục hồi kinh tế sau đại dịch trong khi vẫn đảm bảo được an toàn cho cộng đồng, ASEAN nên sớm triển khai các hoạt động cụ thể để hiện thực hoá sáng kiến này. Từ kinh nghiệm của EU trong quá trình thiết lập EUDCC cũng như điều kiện thực tế của khu vực, ASEAN có thể lưu ý một số vấn đề sau trong quá trình xây dựng chứng nhận y tế chung:

Thứ nhất, mở rộng nội dung của khuôn khổ chứng nhận y tế chung sang cả chứng nhận xét nghiệm âm tính và chứng nhận đã khỏi bệnh sau điều trị Covid-19 tương tự EU. Hiện nay, tỉ lệ người dân được tiêm vaccine tại các nước ASEAN vẫn có sự khác biệt. Cụ thể, tính đến ngày 21/9/2022, tỉ lệ đã hoàn thành quy trình tiêm chủng vaccine Covid-19 tại các nước ASEAN lần lượt như sau: Brunei: 100%; Campuchia: 88%; Indonesia: 62%; Lào: 70%; Malaysia: 82 %; Philipinnes: 64%; Singapore: 92%; Thái Lan: 75 % và Việt Nam là 86%¹⁹. Do đó, việc áp dụng hệ thống

chứng nhận y tế chung gồm cả chứng nhận xét nghiệm âm tính và chứng nhận đã khỏi bệnh sau điều trị sẽ tạo cơ hội cho nhiều người được hưởng lợi ích hơn từ hệ thống chứng nhận y tế chung khi du lịch. Bởi lẽ một người chưa tiêm vaccine nhưng có kết quả xét nghiệm âm tính tại QGTV, khi kết quả này được liên thông trên hệ thống của ASEAN, nếu người đó di chuyển sang một QGTV khác, quốc gia đó có thể không cần xét nghiệm lại và người đó cũng có thể được hưởng những ưu tiên thuận lợi hơn so với người chưa làm xét nghiệm.

Thứ hai, xây dựng các hướng dẫn chung cho các QGTV trong việc liên thông các loại chứng nhận và thiết lập các dữ liệu cần thiết tối thiểu. Trên thực tế, trước khi ban hành quy định thiết lập EUDCC, Ủy ban châu Âu đã phải làm việc cùng các QGTV trong một mạng lưới gồm các cơ quan chịu trách nhiệm trong lĩnh vực y tế của các QGTV để xây dựng những hướng dẫn gồm một bộ dữ liệu tiêu chuẩn chung đối với các chứng nhận cho các QGTV để phục vụ cho việc cấp và xác minh chứng nhận do một QGTV này cấp tại một QGTV khác, gồm: Hướng dẫn về giấy chứng nhận tiêm vaccine có thể kiểm chứng - Những yếu tố liên thông cơ bản, Hướng dẫn về tương thích chứng nhận phục hồi sau điều trị Covid-19 - Những dữ liệu tối thiểu và Hướng dẫn về danh sách phổ biến các xét nghiệm kháng nguyên nhanh Covid-19 và tập hợp dữ liệu chuẩn hoá chung ghi nhận trong giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm Covid-19. Xuất phát từ kinh nghiệm của EU, để triển khai hệ thống chứng nhận y tế chung, ASEAN cần ban hành những hướng dẫn cho các QGTV đối

¹⁹ <https://ourworldindata.org/covid-vaccinations?country=THA~BRN>, truy cập 21/9/2022.

với từng loại chứng nhận để đảm bảo sự liên thông giữa các quốc gia trong việc cấp và xác thực chứng nhận. Chẳng hạn, đối với chứng nhận vaccine, các QGTV bắt buộc phải đảm bảo những dữ liệu tối thiểu để minh chứng cho việc tiêm vaccine như thông tin cá nhân của người tiêm, thông tin về vaccine đã tiêm như sản phẩm vaccine, nhà sản xuất, số liệu, ngày tiêm chủng, quốc gia tiêm chủng, dữ liệu về chứng nhận như người cấp, mã định danh...; đối với chứng nhận xét nghiệm, phải có những thông tin bắt buộc cơ bản như loại xét nghiệm, ngày, giờ và thời gian lấy máu xét nghiệm, ngày, giờ và thời gian có kết quả xét nghiệm, trung tâm xét nghiệm và kết quả xét nghiệm... đồng thời hướng dẫn về các loại xét nghiệm được phép sử dụng trong xét nghiệm Covid-19. Những hướng dẫn này sẽ là cơ sở để đảm bảo việc liên thông chứng nhận giữa các QGTV trong xác minh và công nhận hiệu lực của các chứng nhận y tế.

Thứ ba, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho việc thiết lập một công thông tin chung của các QGTV để các QGTV kết nối kỹ thuật vào công thông tin này, từ đó xác minh tính xác thực của các chứng nhận y tế. Bên cạnh đó, ASEAN cần cung cấp những hỗ trợ cho các QGTV có hạ tầng kỹ thuật hạn chế hơn để đảm bảo tất cả các quốc gia đều sẵn sàng về điều kiện kỹ thuật để kết nối với công thông tin chung này.

Thứ tư, việc tạo điều kiện trong di chuyển phải cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Dưới góc độ kinh tế, áp dụng các chứng nhận này sẽ thúc đẩy việc tự do di chuyển giữa các quốc gia, từ đó góp phần khôi phục nền kinh tế của

các quốc gia trong bối cảnh đại dịch. Tuy nhiên, dưới góc độ y tế, việc áp dụng các chứng nhận này để xoá bỏ các hạn chế trong tự do di chuyển tiềm ẩn không ít rủi ro:

Một là, với sự xuất hiện của những biến chủng mới của SARS-CoV-2, thời gian ủ bệnh của Covid-19 có thể là 14 ngày hoặc dài hơn nên thời điểm lấy mẫu xét nghiệm lần 3 nếu vào ngày thứ 12 - 13 hoặc sau đó nếu thời gian ủ bệnh nhiều hơn 14 ngày vẫn có thể không phát hiện ra dương tính²⁰. Do đó, mặc dù một người có chứng nhận xét nghiệm âm tính trước khi nhập cảnh nhưng hoàn toàn vẫn có khả năng là người đó đang ủ bệnh nên tại thời điểm nhập cảnh hoặc sau khi nhập cảnh, người đó đã phát bệnh nhưng vì họ không phải tự cách li hoặc có thời gian cách li ngắn hơn những người không có chứng nhận nên không phát hiện được ra người đó nhiễm Covid-19.

Hai là, việc tiêm vaccine cũng không chống được Covid-19 100% vì nguyên lí tiêm vaccine là tạo ra kháng thể để cơ thể chống lại con virus đó. Tuy nhiên, việc tạo ra kháng thể lại do từng cơ địa, thời gian tiêm, cơ chế sinh kháng thể²¹. Do đó, mặc dù một người đã tiêm vaccine và được cấp chứng nhận vaccine nhưng vẫn có khả năng

²⁰ Chuyên gia lí giải nguồn lây của ca bệnh COVID-19 “siêu lây nhiễm” ở Hà Nam, https://moh.gov.vn/tin-tong-hop/-/asset_publisher/k206Q9qkZOqn/content/chuyen-gia-ly-giai-nguon-lay-cua-ca-benh-covid-19-sieu-lay-nhiem-o-ha-nam, truy cập 09/5/2022.

²¹ Nguyễn Lâm Hiếu, Chúng ta cần hi sinh để giãn cách xã hội tạm thời, <https://soha.vn/pgs-nguyen-lan-hieu-chung-ta-can-hi-sinh-de-gian-cach-xa-hoi-tam-thoi-gian-cach-co-rat-nhieu-tac-dung-20210507195534675.htm>, truy cập 09/5/2022.

là kháng thể không có khả năng tiêu diệt virus trong cơ thể. Tuy nhiên, vì người đó có chứng nhận vaccine nên có thể không bị áp dụng các biện pháp hạn chế để kiểm soát Covid-19 khi nhập cảnh, do đó cũng không phát hiện được người đó vẫn dương tính với Covid-19.

Cả hai trường hợp trên đều rất nguy hiểm bởi một khi những người đã có chứng nhận vaccine mà vẫn dương tính nhưng không bị áp dụng các biện pháp cách li khi nhập cảnh hoặc thời gian cách li ngắn, họ sẽ làm lây nhiễm virus ra cộng đồng dẫn đến nguy cơ không kiểm soát được dịch bệnh.

Do đó, khi sử dụng hệ thống chứng nhận chung, các QGTV cần cân nhắc đến những yếu tố này để đảm bảo sự cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ sức khỏe. Chứng nhận chung về y tế chỉ nên là cơ sở để giảm thời gian cách li khi công dân của một QGTV (hoặc công dân của quốc gia thứ ba) đã được cấp một trong các loại chứng nhận y tế chứng minh đủ điều kiện sức khỏe nhập cảnh vào một QGTV khác. Việc quy định giảm thời gian cách li bao lâu so với người không có các loại chứng nhận y tế khi nhập cảnh sẽ cần được xác định một cách thận trọng trên cơ sở các nghiên cứu khoa học về virus SARS-CoV-2.

Thứ năm, bảo mật thông tin cá nhân của người được cấp chứng nhận. Một trong những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai hệ thống chung ASEAN về kiểm tra, xác nhận các chứng nhận tiêm vaccine, xét nghiệm âm tính, điều trị khỏi bệnh là làm thế nào bảo vệ được thông tin cá nhân của người được cấp chứng nhận. Để đảm bảo yêu cầu này, trước hết ASEAN cần quy định cụ thể

các loại dữ liệu cần được ghi nhận trong chứng nhận để làm căn cứ cho việc xác minh và chấp nhận của các QGTV trên cơ sở nguyên tắc, chứng nhận chỉ chứa đựng các dữ liệu cá nhân cần thiết để xác minh tình trạng y tế của người đó nhằm phục vụ cho mục đích tạo điều kiện thuận lợi trong việc di chuyển giữa các QGTV như họ tên, ngày tháng năm sinh, loại vaccine, số lần tiêm vaccine, thời gian tiêm vaccine; loại xét nghiệm Covid-19, chủ thể xét nghiệm, thời gian lấy mẫu xét nghiệm... Bên cạnh đó, các nước ASEAN cần thoả thuận chi tiết về cơ chế chia sẻ thông tin trong hoạt động xác minh của QGTV này đối với những chứng nhận do QGTV khác cấp cũng như áp dụng các biện pháp bảo mật để đảm bảo dữ liệu cá nhân được truyền/trao đổi qua biên giới với mục đích duy nhất là thu được thông tin cần thiết để xác minh tính xác thực của chứng nhận và xác minh tình trạng tiêm chủng, xét nghiệm hoặc phục hồi của người được cấp chứng nhận cũng như đảm bảo các dữ liệu này sẽ không được QGTV đang xác minh lưu giữ lại.

Thứ sáu, tiếp tục hoàn thành việc tiêm vaccine và tiêm liều bổ sung tại các quốc gia. Đến nay, việc tiêm vaccine ngừa Covid-19 vẫn được coi là biện pháp hiệu quả để bảo vệ và chống lại sự lây lan của virus SARS - CoV-2, đồng thời giúp làm giảm tình trạng nghiêm trọng nếu nhiễm bệnh, qua đó bảo vệ bản thân và bảo vệ những người xung quanh. Miễn dịch cộng đồng bằng cách tiêm vaccine là mục tiêu của nhiều quốc gia kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát. Tuy nhiên, miễn dịch cộng đồng chỉ có thể đạt được khi khoảng 70% người dân được tiêm vaccine.

Do đó, để chứng nhận y tế chung thực sự phát huy được ý nghĩa thực tế trong tạo thuận lợi về di chuyển, các QGTV cần tiếp tục nỗ lực đẩy mạnh tỉ lệ tiêm vaccine cho người dân. Bởi lẽ, việc di chuyển giữa các QGTV chỉ diễn ra khi người dân không nhiễm bệnh và đất nước mà họ định đến phải an toàn.

Các chứng nhận y tế như hộ chiếu vaccine sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại giữa các quốc gia, từ đó góp phần vào quá trình phục hồi nền kinh tế của các quốc gia sau những tác động nặng nề của đại dịch, đặc biệt là đối với các quốc gia có nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào du lịch. Đối với ASEAN, việc thiết lập một khuôn khổ chung cho việc cấp và xác minh các chứng nhận tiêm vaccine, chứng nhận xét nghiệm hay chứng nhận khỏi bệnh sau điều trị không chỉ mang ý nghĩa kinh tế mà còn thể hiện sự thống nhất trong hành động của ASEAN trong ứng phó với những nguy cơ chung và giải quyết những thách thức chung mà các QGTV đều phải đối mặt. Tuy nhiên, việc xây dựng và áp dụng những chứng nhận này nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động di chuyển của công dân các nước thành viên trong phạm vi ASEAN cần phải được tiến hành một cách thận trọng nhằm đảm bảo cân bằng giữa lợi ích là thúc đẩy khôi phục kinh tế với nguy cơ lây nhiễm cộng đồng, đồng thời lưu ý đến các yếu tố để đảm bảo sự minh bạch, bảo mật và không phân biệt đối xử giữa công dân của các quốc gia với nhau. Mặc dù hệ thống chứng nhận y tế chung của EU mới chính thức được triển khai trong thời gian ngắn, chưa thể đánh giá được một cách chính xác những ưu điểm,

hạn chế của EUDCC nhưng những hoạt động của EU trong quá trình chuẩn bị để triển khai hệ thống này cũng như những vấn đề phát sinh từ thực tiễn áp dụng EUDCC trong thời gian tới sẽ mang lại những kinh nghiệm có giá trị cho ASEAN trong việc thực hiện ý tưởng về hệ thống chứng nhận y tế chung của Hiệp hội./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. European Commission, Reaping the full benefits of EU Digital COVID Certificates: Supporting free movement of citizens and the recovery of the air transport sector through guidelines and recommendations for EU Member States, <https://ec.europa.eu/transport/sites/default/files/c20215594-covid-certificates.pdf>.
2. Eurocontrol, daily traffic variation, Network Manager Area, 8 July 2021, <https://www.eurocontrol.int/Economics/DailyTrafficVariation-States.html?ectl-public>
3. European Commission, Reaping the full benefits of EU Digital COVID Certificates: Supporting free movement of citizens and the recovery of the air transport sector through guidelines and recommendations for EU Member States, <https://ec.europa.eu/transport/sites/default/files/c20215594-covid-certificates.pdf>
4. Riyanti Djalante, Laely Nurhidayah, Hoang Van Minh, Nguyen Thi Ngoc Phuong, Yodi Mahendradhata, Angelo Trias, Jonatan Lassa, Michelle Ann Miller (2020), "COVID-19 and ASEAN responses: Comparative policy analysis", *Progress in Disaster Science*, 8.